Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Albertson, Anders	In	CUT	-	-	T5	-	T28	T55	T15	-	-	T34	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T77	-	-	CUT	CUT	16	6	1	147
Ancer, Abraham	In	-	T5	T73	-	-	T4	T21	-	-	T29	T18	CUT	CUT	-	T44	-	T39	-	CUT	T12	-	-	T17	T42	-	CUT	CUT	-	16	11	2	57
Aphibarnrat, Kiradech	In	-	T33	-	-	T4	-	-	-	-	-	-	CUT	T33	-	CUT	-	T3	CUT	T23	CUT	-	-	T40	-	T49	-	-	-	11	7	2	72
Bae, Sangmoon	In	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	T59	-	CUT	CUT	T35	-	T61	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T59	-	-	-	-	-	CUT	CUT	14	4	0	212
Barnes, Ricky	In	T69	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	CUT	6	1	0	245
Berger, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	CUT	CUT	-	-	T2	-	T36	CUT	T67	-	-	-	CUT	-	T33	-	T54	10	6	1	126
Bjerregaard, Lucas	In	-	-	-	-	T69	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	69	T12	-	T30	-	-	4	CUT	T21	-	-	-	7	6	1	---
Blaum, Ryan	In	T33	-	-	T20	-	74	CUT	T4	-	T64	73	T70	CUT	-	CUT	T55	-	T78	T17	CUT	T54	-	-	CUT	-	CUT	T18	T45	19	13	1	103
Blixt, Jonas	In	T33	-	-	T35	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	-	T29	CUT	T38	T15	-	-	T36	-	-	T42	T22	-	T30	-	CUT	CUT	CUT	17	10	0	131
Bozzelli, Dominic	In	CUT	-	-	-	-	T41	T48	T11	-	T33	5	CUT	-	T61	-	T25	-	-	CUT	CUT	-	-	T39	-	-	-	CUT	CUT	14	8	1	113
Burns, Sam	In	CUT	-	-	T3	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	T18	T40	CUT	-	CUT	-	-	T73	T54	-	T30	T12	-	T23	-	9	CUT	W/D	18	10	2	84
Byrd, Jonathan	In	T75	-	-	T39	-	-	-	T23	-	-	T57	-	-	T22	-	T21	-	-	-	-	-	4	-	CUT	-	T48	CUT	CUT	11	8	1	127
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T50	T3	-	T14	-	-	-	-	-	-	T22	T25	-	T19	-	-	T3	CUT	T30	-	T24	-	T36	T16	-	-	-	12	11	2	40
Campbell, Chad	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T42	-	-	-	-	73	-	-	-	-	-	CUT	-	7	2	0	231
Castro, Roberto	In	T53	-	-	T5	-	T51	-	T59	-	-	T40	CUT	-	T53	-	T25	-	T20	-	-	T68	-	-	CUT	-	-	T5	CUT	13	10	2	118
Cauley, Bud	In	T46	-	-	-	-	T10	T29	CUT	-	-	CUT	T13	T26	-	CUT	-	-	T12	CUT	T47	CUT	-	-	CUT	-	T39	-	T24	15	9	1	92
Chin, John	In	CUT	-	-	T45	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T72	-	CUT	-	T21	-	-	-	-	T67	-	-	-	-	-	-	CUT	12	4	0	209
Clark, Wyndham	In	T33	-	-	T54	-	T57	CUT	T65	-	CUT	T18	T35	-	T61	-	T10	-	T7	-	DQ	T37	-	-	T20	-	T54	CUT	CUT	17	12	2	98
Collins, Chad	In	T83	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T57	-	-	CUT	-	T71	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	7	3	0	233
Cook, Austin	In	-	T13	T41	-	-	CUT	-	T11	-	-	-	CUT	T61	-	-	-	T75	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	-	CUT	T22	-	13	7	1	122
Crane, Ben	In	T46	-	-	CUT	-	-	-	T46	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T8	-	CUT	-	-	T33	-	-	-	-	-	-	CUT	10	4	1	186
Davis, Cameron	In	T17	-	-	CUT	-	T28	T48	-	-	CUT	T28	T57	-	T59	CUT	T16	-	T59	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	16	8	0	154
Díaz, Roberto	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	T18	-	T10	-	CUT	-	-	T54	T44	-	T57	-	-	T37	T54	14	8	1	170
Donald, Luke	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	T9	-	-	CUT	-	T33	CUT	-	-	5	2	1	181
Duncan, Tyler	In	T69	-	-	CUT	-	CUT	T38	T74	-	T57	T51	CUT	CUT	T22	CUT	T62	-	T71	-	T74	CUT	T59	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	20	10	0	184
Els, Ernie	In	-	T43	T36	-	-	-	T65	T37	-	-	-	-	-	T28	T56	-	-	T20	CUT	-	-	-	-	T57	-	CUT	CUT	CUT	12	8	0	165
English, Harris	In	T66	-	-	T39	-	T36	T68	T46	-	T22	T51	CUT	CUT	-	T12	68	-	CUT	T54	T65	-	CUT	-	T25	-	CUT	-	T54	19	13	0	132
Etulain, Julián	In	T14	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T43	T40	T43	-	T38	CUT	T35	-	T36	-	-	T24	T26	-	W/D	-	-	T32	68	15	11	0	137
Every, Matt	In	-	-	-	T20	-	-	-	T15	-	-	-	-	T14	-	T16	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	T3	-	CUT	8	5	1	106
Fathauer, Derek	In	-	-	-	CUT	-	-	-	T37	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T21	-	-	-	-	T69	-	-	-	-	-	CUT	CUT	8	3	0	206
Fischer, Zack	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T14	-	-	-	-	1	1	0	---
Frittelli, Dylan	In	T25	-	-	T54	-	-	-	-	-	T51	T28	CUT	-	CUT	T28	-	-	CUT	-	-	T37	T18	-	T42	-	-	CUT	T24	13	9	0	136
Garber, Joey	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	81	T57	-	CUT	-	T10	-	-	-	-	CUT	T52	-	-	-	-	T37	CUT	13	5	0	202
Gay, Brian	In	-	T69	T61	-	-	T51	T41	T23	-	T22	CUT	-	T55	T7	T60	-	-	T20	CUT	T56	T46	-	-	T77	-	T54	T3	-	17	15	2	82
Ghim, Doug	In	-	-	-	71	-	CUT	-	-	-	-	-	T20	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	4	2	0	---
Gómez, Fabián	In	T63	-	-	70	-	-	CUT	T37	-	T57	CUT	CUT	-	T61	-	T25	-	-	-	-	-	CUT	-	T23	-	-	-	72	12	8	0	183
Grace, Branden	In	-	T50	T48	-	T41	-	-	-	-	-	-	CUT	2	T28	CUT	-	T33	-	-	T72	CUT	-	T9	-	T58	T61	T32	-	14	11	2	58
Gribble, Cody	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T71	-	-	T40	CUT	CUT	T59	76	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T67	T37	T31	16	7	0	198
Haas, Bill	In	T10	-	-	T14	-	-	T60	CUT	-	-	CUT	T57	CUT	-	T51	-	-	T51	CUT	-	T13	-	-	-	-	W/D	T30	T50	14	9	1	134
Hagy, Brandon	In	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	T66	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	10	1	0	244
Harding, Justin	In	-	T43	-	-	T46	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T17	CUT	T12	CUT	T32	-	-	-	-	7	5	0	---
Harkins, Brandon	In	74	-	-	CUT	-	T10	T65	CUT	-	T51	CUT	CUT	T26	T28	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T60	T44	-	CUT	-	T54	T18	T65	19	11	1	145
Harman, Brian	In	-	-	T36	-	72	-	T68	T32	-	CUT	CUT	CUT	T39	-	T51	-	-	CUT	CUT	T8	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T24	17	8	1	135
Harrington, Padraig	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T71	-	-	CUT	CUT	-	4	1	0	246
Hearn, David	In	86	-	-	CUT	-	-	-	T15	-	CUT	CUT	-	T33	CUT	-	T25	-	-	-	-	CUT	T18	-	-	-	-	T5	CUT	12	6	1	140
Henley, Russell	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T29	CUT	-	66	CUT	-	T15	CUT	T44	-	-	T20	-	CUT	T42	-	-	T52	-	CUT	T18	CUT	16	8	1	149
Henry, J.J.	In	CUT	-	-	T50	-	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T10	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T34	T60	-	12	4	1	203
Herman, Jim	In	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T43	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	CUT	T61	-	-	CUT	-	CUT	-	CUT	14	2	0	224
Hickok, Kramer	In	CUT	-	-	CUT	-	T23	T29	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	CUT	T64	T35	-	T30	-	T46	T10	-	-	-	-	-	-	T60	16	9	1	150
Hoffmann, Morgan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	77	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	70	-	-	T67	-	CUT	-	-	-	7	3	0	232
Hoge, Tom	In	T17	T63	-	CUT	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	CUT	CUT	T44	CUT	CUT	T55	-	CUT	-	T30	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	T34	T65	21	8	0	168

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Hossler, Beau	In	CUT	T30	T18	-	-	T23	CUT	-	-	-	CUT	T57	T39	CUT	T15	-	-	-	T58	CUT	CUT	-	-	T36	-	CUT	-	73	16	9	0	128
Howell III, Charles	In	-	T5	T61	-	-	-	CUT	1	T14	T8	T34	T20	-	-	6	-	T14	-	T15	T35	-	-	T24	-	T32	CUT	-	CUT	16	13	4	10
Hughes, Mackenzie	In	T33	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T77	-	T29	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	T13	T2	-	T42	-	T63	T30	CUT	16	8	1	105
Hurley III, Billy	In	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T62	-	-	T30	CUT	-	-	-	-	-	-	T9	CUT	6	4	1	188
Im, Sungjae	In	T4	-	T41	CUT	-	T15	CUT	T37	-	T16	T12	T52	T7	CUT	CUT	-	-	T51	T3	CUT	T4	T7	-	T20	-	CUT	T37	T31	21	15	5	23
Jacobson, Freddie	In	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	T70	CUT	T56	CUT	-	-	T68	-	-	CUT	T33	-	CUT	-	-	CUT	CUT	13	4	0	215
Jaeger, Stephan	In	CUT	-	-	T14	-	CUT	T16	CUT	-	T43	CUT	T66	-	T70	-	-	-	T78	-	-	CUT	T26	-	CUT	-	-	T22	CUT	17	8	0	162
Jones, Kyle	In	T75	-	-	CUT	-	71	CUT	T23	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T33	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T52	-	-	CUT	CUT	17	5	0	192
Jones, Matt	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	71	-	-	T29	CUT	T13	-	T53	-	T55	-	T36	-	-	T13	T18	-	T30	-	-	T22	T38	16	12	0	111
Kang, Sung	In	T83	-	T29	-	-	CUT	T29	CUT	-	T10	-	T20	CUT	T14	T64	-	-	T51	T6	T47	T18	-	-	T42	-	-	CUT	CUT	17	12	2	71
Kaufman, Smylie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	1	0	0	---
Kim, Michael	In	73	62	76	-	-	CUT	-	CUT	T32	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	17	4	0	210
Kim, Whee	In	T33	T59	72	-	-	T41	T10	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	W/D	T71	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T37	CUT	17	7	1	172
Knost, Colt	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	T38	5	1	0	222
Knous, Jim	In	T10	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T51	CUT	T29	-	CUT	CUT	T55	-	T78	-	-	CUT	T22	-	T63	-	-	T13	T13	15	9	1	121
Knox, Russell	In	CUT	-	-	-	68	-	-	-	-	T43	T18	T43	T10	T14	-	-	T39	T51	-	T35	T24	-	T40	-	-	CUT	T22	-	14	12	1	99
Koepka, Brooks	In	-	-	1	-	T16	-	-	-	24	-	-	-	-	-	-	-	T27	T2	CUT	T56	-	-	T56	-	T2	-	T22	-	10	9	3	8
Kraft, Kelly	In	CUT	T33	-	-	-	T66	T38	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	T47	T46	T5	-	CUT	-	CUT	T13	CUT	18	8	2	120
Lahiri, Anirban	In	CUT	T63	-	-	-	CUT	T10	-	-	T43	CUT	-	-	-	T59	-	-	T69	T74	T30	-	-	-	-	-	CUT	T22	CUT	14	8	1	164
Laird, Martin	In	T46	-	T7	-	T28	CUT	-	-	-	CUT	T43	T26	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	T36	-	CUT	T9	T31	14	9	2	125
Lashley, Nate	In	T17	-	T20	-	-	-	-	T59	-	T12	-	T45	-	T8	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	T45	-	10	7	1	129
Lebioda, Hank	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	T32	-	T43	CUT	T29	-	T38	-	CUT	-	70	-	T46	T61	-	-	T17	-	-	T5	T50	14	10	1	123
Lee, Kyoung-Hoon	In	CUT	-	T61	T35	-	CUT	T29	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T25	T35	-	T7	-	-	W/D	T26	-	T14	-	T48	T3	T60	19	11	2	80
Leishman, Marc	In	-	1	T18	-	-	-	-	-	T4	T3	-	T43	-	-	T4	-	T62	-	T23	CUT	-	-	T9	-	T49	T58	-	-	12	11	5	13
Lindheim, Nicholas	In	-	-	-	T26	-	-	-	W/D	-	CUT	CUT	T43	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	8	2	0	214
Lingmerth, David	In	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	T49	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	6	1	0	T240
Lovelady, Tom	In	-	-	25	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T28	-	T47	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	8	3	0	196
Luck, Curtis	In	CUT	-	-	T50	-	CUT	CUT	CUT	-	T70	-	-	T28	CUT	T25	-	CUT	-	-	T13	T52	-	80	-	-	T5	-	CUT	15	8	1	143
MacKenzie, Will	In	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	4	0	0	---
Malnati, Peter	In	T25	-	-	CUT	-	T15	CUT	CUT	-	CUT	T18	-	-	CUT	T44	-	-	T36	-	-	T60	-	-	T23	-	T16	T9	CUT	15	9	1	102
Matsuyama, Hideki	In	-	-	T18	-	T30	-	-	-	-	T51	-	T3	T15	-	T9	-	T19	-	T33	T8	-	-	T24	-	T32	-	-	T31	12	12	3	43
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	T7	-	T15	T41	T46	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T41	T9	T26	-	CUT	-	T33	T37	CUT	17	10	2	104
McLachlin, Parker	In	-	-	-	T63	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T35	-	-	T65	-	-	-	-	-	-	-	-	4	3	0	218
McNeill, George	In	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T7	-	CUT	-	-	4	1	1	199
Merritt, Troy	In	T4	T54	-	-	-	T57	-	T23	T16	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T10	T22	-	9	7	2	100
Mitchell, Keith	In	-	T22	T14	-	-	-	T65	CUT	-	T16	-	CUT	73	CUT	CUT	-	-	1	T6	T47	-	-	T40	-	T43	CUT	-	T8	16	11	3	21
Moore, Ryan	In	T2	T66	T61	-	-	T36	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T28	-	-	T33	T20	CUT	-	-	3	-	T41	-	-	-	13	9	2	47
Mullinax, Trey	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	T65	-	T57	T34	T25	T15	T22	-	-	-	T51	-	CUT	T54	T61	-	76	-	T16	T13	T50	17	13	0	110
Muñoz, Sebastián	In	CUT	-	-	T50	-	T41	64	CUT	-	T10	CUT	T72	-	CUT	T25	-	-	T36	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T38	16	8	1	156
Na, Kevin	In	-	T19	T52	T54	CUT	-	-	DNS	-	-	-	T60	-	T33	-	T36	-	CUT	78	-	-	T5	-	T46	-	T10	-	-	13	10	2	97
Noren, Alex	In	-	-	T18	T18	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T44	-	-	-	T62	CUT	-	-	-	-	T17	-	T62	T28	-	-	10	7	0	133
Olesen, Thorbjørn	In	-	-	-	-	T7	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T45	-	CUT	T41	-	-	T40	-	T21	-	-	-	-	-	6	5	1	---
Ortiz, Alvaro	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T36	-	-	CUT	2	1	0	---
Ortiz, Carlos	In	T53	-	-	T3	-	CUT	CUT	CUT	-	T29	T65	CUT	T60	-	T9	-	-	CUT	T29	-	CUT	T39	-	CUT	-	-	CUT	CUT	17	8	2	114
Palmer, Ryan	In	-	T33	T3	-	-	T7	-	-	-	-	-	CUT	T13	T60	CUT	-	-	T4	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T28	1	-	12	8	4	19
Pampling, Rod	In	-	-	T41	-	-	T66	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	13	2	0	219
Pan, Cheng Tsung	In	-	T30	T23	-	T22	-	T16	CUT	-	-	T51	T66	T60	-	T44	-	-	CUT	CUT	T72	T42	-	-	CUT	-	1	CUT	-	16	11	1	30
Perez, Pat	In	-	T63	T7	-	T37	-	T6	-	-	-	CUT	W/D	CUT	-	T56	-	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T8	12	7	3	95
Piercy, Scott	In	CUT	T27	T5	-	-	T10	T6	-	T19	T33	T57	-	T20	T10	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T3	T13	-	15	13	5	36
Pieters, Thomas	In	-	T30	-	-	T18	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	2	0	---
Piller, Martin	In	CUT	-	-	T54	-	-	-	T32	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T25	-	-	-	T44	-	-	-	-	-	-	CUT	8	4	0	200
Poston, J.T.	In	T46	-	-	T54	-	CUT	T21	CUT	-	T20	T7	T40	T26	-	T28	-	-	T36	T66	T22	CUT	-	-	T67	-	T6	T22	CUT	18	14	2	64

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Power, Seamus	In	CUT	-	-	19	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T64	-	-	CUT	-	T35	CUT	T44	-	CUT	-	T6	T5	T13	18	7	2	101
Prugh, Alex	In	T33	-	-	T39	-	T57	CUT	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	T53	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T33	-	CUT	-	-	T13	T31	16	8	0	171
Reed, Patrick	In	-	-	-	-	T7	-	-	-	T25	T13	-	T13	-	T22	-	-	T14	-	T50	T47	CUT	-	T24	-	T36	-	CUT	T28	13	11	1	62
Reeves, Seth	In	T69	-	-	T7	-	73	T29	T71	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	T18	-	CUT	-	-	CUT	CUT	16	6	1	176
Roach, Wes	In	CUT	-	-	T45	-	T41	-	CUT	-	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	75	-	-	-	-	-	T44	-	-	-	-	CUT	T70	12	6	0	211
Rodríguez, José de Jesús	In	CUT	-	-	T63	-	T41	T55	CUT	-	T57	T28	CUT	-	CUT	-	T35	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T23	-	-	-	CUT	15	7	0	178
Romero, Andres	In	-	-	-	T26	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T25	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	T32	-	5	3	0	207
Romo, Tony	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Sabbatini, Rory	In	-	-	-	T20	-	CUT	T55	-	-	T33	T57	T70	CUT	CUT	-	-	-	T36	T35	T18	T39	-	-	T36	-	T10	T3	T18	16	13	2	76
Saunders, Sam	In	T78	-	-	T26	-	-	W/D	T59	-	T33	CUT	CUT	-	T38	CUT	-	-	T36	T63	CUT	T46	-	-	T42	-	CUT	-	CUT	16	9	0	180
Scheffler, Scottie	In	-	-	-	T45	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T20	-	-	-	-	2	2	0	---
Schenk, Adam	In	T14	-	-	T7	-	CUT	T48	T23	-	CUT	T67	T57	T55	T45	CUT	T16	-	T30	T29	-	CUT	T33	-	T7	-	CUT	CUT	T13	20	14	2	69
Schnell, Brady	In	CUT	-	-	T45	-	-	CUT	-	-	CUT	79	-	-	T28	-	CUT	CUT	-	-	-	T12	CUT	-	-	-	-	-	-	12	4	0	193
Schniederjans, Ollie	In	CUT	74	-	-	-	T57	CUT	T74	-	CUT	72	CUT	T33	-	CUT	T49	-	CUT	CUT	T16	CUT	-	-	T36	-	DQ	CUT	T28	19	9	0	155
Senden, John	In	T78	-	-	-	-	72	-	-	-	CUT	T57	-	T61	CUT	T62	-	-	CUT	T67	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	T54	12	7	0	216
Silverman, Ben	In	T75	-	-	T39	-	-	T46	-	-	CUT	CUT	T62	-	T45	-	CUT	-	T36	-	-	CUT	T12	-	CUT	-	T67	-	CUT	14	8	0	185
Sloan, Roger	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	70	-	T33	T12	CUT	-	CUT	-	T2	-	T30	T23	-	T60	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	17	8	1	109
Spaun, J.J.	In	T41	T72	T10	-	-	T15	T3	T37	-	-	T51	CUT	T50	CUT	CUT	-	-	-	T63	W/D	-	-	-	-	-	-	T28	T22	16	11	2	78
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	T55	CUT	-	-	CUT	-	T35	-	T45	T51	-	T54	-	-	CUT	-	-	T24	-	T30	T21	T54	-	12	9	0	153
Stallings, Scott	In	-	T75	-	T39	-	T69	-	CUT	-	-	CUT	T43	CUT	3	CUT	-	T40	CUT	T9	-	T23	-	-	T48	-	T13	-	CUT	16	10	2	75
Stefani, Shawn	In	CUT	-	-	T7	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T62	-	T64	T6	-	CUT	-	-	T30	T44	-	CUT	-	-	T30	-	T13	16	8	2	130
Stenson, Henrik	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T54	-	T17	CUT	T24	-	T9	-	T36	-	T18	T28	8	7	1	117
Straka, Sepp	In	T46	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T13	-	CUT	-	T16	-	CUT	-	-	T46	T26	-	CUT	-	-	CUT	CUT	14	5	0	166
Streb, Robert	In	CUT	-	-	T26	-	T4	CUT	T32	-	CUT	T40	T29	CUT	-	CUT	T59	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T63	-	-	T22	CUT	18	8	1	124
Stroud, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T55	W/D	-	-	CUT	T52	T7	T10	CUT	-	-	-	CUT	-	T68	T2	-	CUT	-	CUT	T22	-	CUT	16	7	3	90
Stuard, Brian	In	T53	T39	T52	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T8	T40	-	T55	T45	T60	-	-	T20	-	CUT	T18	CUT	-	T4	-	T16	T22	-	19	13	2	67
Sucher, Zack	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T50	1	1	0	234
Svensson, Adam	In	T41	-	-	T39	-	CUT	CUT	CUT	-	T43	T18	T35	-	CUT	-	CUT	-	-	T59	-	CUT	CUT	-	T42	-	-	CUT	CUT	16	7	0	174
Swafford, Hudson	In	T69	-	-	T26	-	T28	T55	T76	-	T3	T65	CUT	-	-	CUT	-	-	T73	T29	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T33	CUT	CUT	17	10	1	112
Taylor, Nick	In	T53	-	-	T26	-	T36	CUT	-	-	CUT	T40	T43	CUT	T28	T33	-	-	T30	-	T16	T24	-	-	T52	-	T58	T9	T54	17	14	1	96
Taylor, Vaughn	In	T78	-	-	T26	-	T57	T26	CUT	-	CUT	T7	-	CUT	CUT	T9	-	-	T59	CUT	T41	T18	-	-	T71	-	CUT	CUT	T13	18	11	2	87
Teater, Josh	In	T78	-	-	CUT	-	CUT	T48	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	T45	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	T57	-	-	CUT	CUT	14	5	0	208
Thatcher, Roland	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	1	0	0	---
Thompson, Chris	In	CUT	-	-	T45	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T52	-	CUT	-	69	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	10	3	0	223
Thompson, Michael	In	T17	-	-	-	-	-	CUT	-	-	T69	T9	T13	-	T10	T7	-	T16	CUT	70	CUT	-	-	-	-	-	T10	-	CUT	13	9	4	61
Todd, Brendon	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T54	-	-	-	CUT	-	T25	-	-	-	T39	-	-	-	-	-	-	-	T18	5	4	0	187
Trahan, D.J.	In	-	-	-	T7	-	T51	-	-	-	CUT	-	-	T18	-	T16	-	-	T10	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	-	9	5	2	148
Trainer, Martin	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T73	CUT	-	-	T28	-	1	-	CUT	T66	T41	CUT	-	-	66	-	-	-	CUT	15	7	1	81
Tringale, Cameron	In	T46	-	-	T50	-	-	-	CUT	-	-	T51	CUT	-	T53	-	T25	-	T36	-	-	CUT	T52	-	T17	-	-	T5	CUT	13	9	1	144
Tway, Kevin	In	1	T27	T52	-	-	T23	-	-	T11	CUT	-	T43	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	T36	-	T13	-	15	8	1	28
Uihlein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	CUT	T65	T22	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T54	18	8	0	151
Van Aswegen, Tyrone	In	T66	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	T44	-	-	-	-	-	CUT	8	2	0	230
Wagner, Johnson	In	T25	-	-	T35	-	-	T54	-	-	T67	CUT	-	57	-	T2	-	CUT	T33	-	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	12	7	1	138
Walker, Jimmy	In	-	T39	T29	-	-	-	-	-	-	T51	-	CUT	T44	CUT	74	-	-	CUT	T58	T67	-	-	-	T30	T36	-	-	T45	13	10	0	163
Watney, Nick	In	CUT	T19	T48	-	-	T28	-	T23	-	-	T51	T72	T39	CUT	-	-	-	T51	-	CUT	T37	-	-	CUT	-	CUT	T9	T31	16	11	1	116
Wise, Aaron	In	-	-	-	-	-	T15	T10	-	-	T27	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T19	-	T40	CUT	-	-	T40	-	17	-	-	T18	12	8	1	89
Wright, Chase	In	T10	-	-	CUT	-	CUT	63	T7	-	T57	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	T51	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	T38	17	6	2	139